

**BỘ Y TẾ
CỤC PHÒNG BỆNH**

Số: 1233 /PB -KHTC

V/v mời báo giá dịch vụ kiểm toán nội bộ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 14 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị có quan tâm

Cục Phòng bệnh có nhu cầu tiếp nhận Báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu cung cấp dịch vụ kiểm toán nội bộ thuộc Dự án hỗ trợ kỹ thuật Quỹ toàn cầu Phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026.

Cục Phòng bệnh kính đề nghị quý đơn vị/nhà cung cấp dịch vụ có đủ năng lực và kinh nghiệm quan tâm, nghiên cứu, xây dựng báo giá dịch vụ kiểm toán nội bộ đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí thực hiện gói thầu và các chi phí phát sinh khác ... (thông tin chi tiết đính kèm). Thời hạn hiệu lực của báo giá tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành.

Quý đơn vị vui lòng gửi bản gốc Báo giá (có chữ ký và đóng dấu) về: Cục Phòng bệnh (Phòng Kế hoạch - Tài chính), phòng 15.18, các cơ quan Bộ Y tế, ngõ 19 Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Tp. Hà Nội trước 17h00 ngày 20 tháng 07 năm 2026 và bản scan gửi về địa chỉ email: phongkhtcpb@gmail.com. Mọi thắc mắc xin liên hệ ThS. Hà Tiến Thành, điện thoại: 082.7743943.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Phòng ĐT HIV/AIDS và NC (để phối hợp);
- Dự án Quỹ Toàn cầu (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Phạm Đức Mạnh

Thông tin báo giá

(Kèm theo công văn số /PB-KHTC ngày tháng năm 2026)

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Cục Phòng bệnh.
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Ông Hà Tiến Thành, Phòng Kế hoạch- Tài chính
 - Số điện thoại: 0827.743943.
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Cục Phòng bệnh (Phòng Kế hoạch - Tài chính), phòng 15.18, các cơ quan Bộ Y tế, ngõ 19 Duy Tân, Phường Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.
 - Nhận qua email: phongkhtcpb@gmail.com
4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước 17h00 ngày 20 tháng 7 năm 2026.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

A. Điều khoản tham chiếu.

DỊCH VỤ KIỂM TOÁN NỘI BỘ

“Dự án Hỗ trợ kỹ thuật Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026” do Quỹ toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ
Thời gian kiểm toán: năm 2024 -> 2026

1. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN

Kể từ ca nhiễm HIV được phát hiện đầu tiên năm 1990 tại TP. Hồ Chí Minh, tính đến ngày 31/12/2023, cả nước đã báo cáo có 234.220 người nhiễm HIV hiện đang còn sống, lũy tích số người tử vong do HIV/AIDS là 114.195 trường hợp, tỷ lệ hiện nhiễm trên 100.000 dân là 236 người/100.000 dân.

- Theo kết quả ước tính sơ bộ thực hiện năm 2023, Việt Nam có khoảng 249.000 người nhiễm HIV/AIDS còn sống, đứng thứ 4 so với các nước khu vực Đông Nam Á. Ước tính tỷ lệ hiện nhiễm HIV của Việt Nam trên dân số trong độ tuổi từ 15-49 là 0,3% năm 2021, đứng thứ 6 trong số các nước khu vực Đông Nam Á.

- Tình hình nhiễm HIV tập trung ở các nhóm quần thể chính gồm người nghiện chích ma túy (NCMT), nam quan hệ tình dục đồng giới (MSM), phụ nữ bán dâm (PNBD) và một số nhóm quần thể khác (chuyển giới nữ, vợ, chồng, bạn tình, bạn chích của người nhiễm HIV).

- Dự án Quỹ toàn cầu phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2024 - 2026 với tổng ngân sách viện trợ không hoàn lại là 48.480.504 USD, tương đương 1.147 tỷ

đồng. Mục tiêu chung của Dự án là góp phần thực hiện mục tiêu Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030, giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan tới AIDS, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội.

- Mục tiêu của Chiến lược Quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 là đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan AIDS, chấm dứt dịch AIDS tại Việt Nam vào năm 2030, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế - xã hội. Để đạt được mục tiêu này, Việt Nam cần mở rộng và đổi mới các hoạt động truyền thông, can thiệp giảm hại và dự phòng lây nhiễm HIV, mở rộng và đa dạng hóa các loại hình tư vấn xét nghiệm HIV, đẩy mạnh xét nghiệm HIV dựa vào cộng đồng, tự xét nghiệm, mở rộng và nâng cao chất lượng điều trị HIV/AIDS và tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS các tuyến, bảo đảm nguồn nhân lực cho công tác phòng, chống HIV/AIDS, bảo đảm tài chính cho phòng, chống HIV/AIDS.

- Để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc hỗ trợ chấm dứt đại dịch HIV tại Việt Nam, Cục Phòng chống HIV/AIDS đề xuất QTC viện trợ cho các hoạt động có tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện mục tiêu Chiến lược quốc gia. Với các hoạt động được hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước (NSNN), bảo hiểm y tế (BHYT), viện trợ từ các đối tác phát triển khác, dự án sẽ hỗ trợ để bù đắp phần thiếu hụt về kinh phí. Bên cạnh đó, dự án góp phần duy trì các hoạt động can thiệp cho nhóm nguy cơ cao, thí điểm các mô hình can thiệp mới, triển khai các sáng kiến mới về xét nghiệm HIV và tiếp cận điều trị ARV sớm cho người nhiễm HIV.

1.1. Mục tiêu

Góp phần thực hiện mục tiêu Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030, giảm số người mới nhiễm HIV và tử vong liên quan tới AIDS, giảm tối đa tác động của dịch HIV/AIDS đến sự phát triển kinh tế-xã hội.

1.2. Cơ cấu tổ chức và thông tin liên lạc

Tên dự án: Dự án Hỗ trợ kỹ thuật Quỹ Toàn cầu phòng chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026

Cơ quan chủ quản và các cơ quan thực hiện dự án:

Cơ quan chủ quản: Bộ Y tế

Địa chỉ: 138 A Giảng Võ, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-24 6.2732273 máy lẻ 1507

Cơ quan thực hiện dự án: Cục Phòng bệnh

Địa chỉ: Ngõ 19 phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, TP Hà Nội

Điện thoại: 84-24 3.7367132

1.3. Nguồn vốn viện trợ

Tổng ngân sách là 41.189.909 đô la Mỹ trong 03 năm (2024-2026), cụ thể:

Năm 2024: 6.177.273 USD

Năm 2025: 12.794.040 USD

Năm 2026: 22.218.596 USD

* Đề nghị xem thêm Thỏa thuận viện trợ dự án giai đoạn 2024 - 2026

1.4. Địa điểm thực hiện dự án

- Từ 01/01/2024-30/06/2025: Dự án triển khai tại 39 tỉnh/thành phố bao gồm: Lào Cai, Yên Bái, Thái Nguyên, Phú Thọ, Bắc Giang, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Đà Nẵng, Khánh Hòa, TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Tây Ninh, Bà Rịa – Vũng Tàu, Long An, Cần Thơ, Sóc Trăng, An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Cà Mau, Hưng Yên, Bến Tre, Quảng Nam, Hà Tĩnh, Bình Định và Huế (Đổi tên từ tỉnh Thừa Thiên Huế sang Thành phố Huế từ 01/01/2025 theo Nghị quyết số 175/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 và có hiệu lực từ 01/01/2025).

- Từ 01/7/2025-31/12/2026: Dự án triển khai tại 27 tỉnh/thành phố bao gồm: Lào Cai (gồm Yên Bái cũ), Thái Nguyên, Phú Thọ (gồm Vĩnh Phúc cũ), Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Bắc Ninh (gồm Bắc Giang cũ), Hà Nội, Hải Phòng (gồm Hải Dương cũ), Quảng Ninh, Ninh Bình (gồm Nam Định cũ), Hưng Yên (gồm Thái Bình cũ), Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Huế, Đà Nẵng (gồm Quảng Nam cũ), Khánh Hòa, Gia Lai (gồm Bình Định cũ), Đồng Nai, Tây Ninh (gồm Long An cũ), Vĩnh Long (gồm Bến Tre cũ), TP. Hồ Chí Minh (gồm Bình Dương cũ và Bà Rịa – Vũng Tàu cũ), Cần Thơ (gồm Sóc Trăng cũ), An Giang (gồm Kiên Giang cũ), Đồng Tháp, Cà Mau.

1.5. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài trợ chính (Ban QLDA)

Đơn vị tiếp nhận tài trợ chính (PR) chịu trách nhiệm xây dựng các hệ thống hoạt động và kiểm soát nội bộ đối với các vấn đề sau đây:

- Quản lý tài chính để tiếp nhận và quản lý quỹ một cách thận trọng, phù hợp với ngân sách đã được phê duyệt và các hướng dẫn báo cáo;

- Mua sắm đấu thầu và quản lý cung ứng tuân thủ các chính sách của Quỹ toàn cầu để đảm bảo kịp thời trong công tác mua sắm mua được hàng hóa và các dịch vụ đã được phê duyệt trong kế hoạch hoạt động và ngân sách được cấp, phù hợp với chính sách PSM của Quỹ toàn cầu và các quy định hiện hành của Việt Nam;

- Xây dựng chương trình theo dõi, giám sát định kỳ để đạt được các mục tiêu hướng theo thỏa thuận đồng thời phù hợp với các chiến lược Y tế Quốc gia;

- Cơ sở hạ tầng, quản lý, quản trị và nguồn nhân lực;
- Định kỳ rà soát quy trình thực hiện dự án, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động, Hướng dẫn quản lý tài chính của Ban QLDA HTKT Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS cho phù hợp với các quy định hiện hành (nếu có).
- Trách nhiệm báo cáo, giải trình với nhà tài trợ, cấp có thẩm quyền và các cơ quan có thẩm quyền (theo quy định và yêu cầu đột xuất);
- PR ký kết thỏa thuận thực hiện hợp đồng với các đơn vị thực hiện dự án tại địa phương để các đơn vị được phép nhận kinh phí tài trợ để triển khai hoạt động, báo cáo tiến độ thực hiện các nội dung của hợp đồng đã ký; PR sẽ thực hiện xác nhận chi phí hợp lệ (kiểm soát chi) tại Kho bạc nhà nước đối với các chi phí nêu trên;
- Các tài liệu hoạt động chính bao gồm (nhưng không hạn chế):
 - + Ngân sách hàng năm và các tài khoản tài chính (giao dự toán, giải ngân, chi phí, số dư tiền mặt và tài khoản tại Ngân hàng TMCP hoặc Kho bạc Nhà nước)
 - + Kế hoạch và các hồ sơ mua sắm đấu thầu
 - + Báo cáo về cung ứng và hậu cần
 - + Khung chỉ số/chỉ tiêu, kế hoạch hoạt động năm và kết quả thực hiện dự án
 - + Báo cáo kiểm toán độc lập
 - + Báo cáo kiểm toán OIG (nếu có)
 - + Báo cáo PU/DR và các thư quản lý
 - + Hướng dẫn tài chính và các hướng dẫn hoạt động khác;
- Cơ quan quản lý Quỹ địa phương (LFA) đánh giá năng lực của PR và định kỳ kiểm tra tiến độ hoạt động của PR, sử dụng kinh phí của Quỹ toàn cầu và phù hợp với các điều khoản trong Thỏa thuận viện trợ. PR có trách nhiệm hợp tác đầy đủ với LFA.

II. MỤC TIÊU TUYỂN CHỌN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Đơn vị kiểm toán nội bộ (KTNB) sẽ thực hiện, không hạn chế, các nội dung được tóm tắt dưới đây để kịp thời phát hiện các sai sót và rủi ro cũng như các gian lận trong hệ thống.

- Kiểm toán công tác quản lý tài chính của dự án tại Ban Quản lý dự án Trung ương thuộc dự án phòng, chống HIV/AIDS do Quỹ Toàn cầu hỗ trợ (CPMU) và các đơn vị thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ các hướng dẫn trong Sổ tay quản lý tài chính, luật pháp địa phương và hướng dẫn của GF, đồng thời phát hiện các rủi ro gian lận tài chính đồng thời đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường kiểm soát nội bộ;

- Kiểm toán các hoạt động của dự án nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ số/mục tiêu đã được duyệt thông qua áp dụng các phương pháp tối ưu; thiết kế

các hệ thống quản trị và kiểm soát hữu hiệu; cập nhật và nâng cao các quy trình hướng dẫn thực hiện, quản lý rủi ro, kiểm soát và quản trị của dự án tại Trung ương và địa phương.

- Rà soát và xác nhận số liệu hoàn thuế GTGT của dự án theo các kỳ kiểm toán để đảm bảo công tác hoàn thuế thực hiện kịp thời, số liệu đề nghị hoàn thuế hợp lý, hợp lệ được cơ quan thuế chấp nhận; Rà soát đảm bảo công tác kê khai, khấu trừ thuế TNCN của dự án được thực hiện kịp thời, đảm bảo kê khai và nộp thuế đúng, đủ theo quy định hiện hành; Rà soát thủ tục tạm ứng, quyết toán các nội dung chi tiêu của dự án để đảm bảo công tác này thực hiện đúng các quy định hiện hành.

- Đảm bảo rằng Ban quản lý đã hoàn thành nhiệm vụ của họ gồm:
 - + Thiết lập các rủi ro trong các lĩnh vực được kiểm toán viên nội bộ xem xét
 - + Đảm bảo các biện pháp kiểm soát đầy đủ để giải quyết những rủi ro (nếu có)
 - + Xem xét các chính sách hiện hành có được tuân thủ và các biện pháp kiểm soát nội bộ có được thực hiện đúng cách hay không.
 - + Đề xuất nhằm cải thiện những điểm yếu trong các lĩnh vực đã xác định.
 - + Kiểm tra và báo cáo về các khoản chi phí không đủ điều kiện nào theo hướng dẫn của GF.

III. PHẠM VI CÔNG VIỆC

1. Các tiêu chuẩn thực hiện KTNB

- Kiểm toán nội bộ phải được tiến hành theo các tiêu chuẩn của Chuẩn mực Kiểm toán nội bộ Việt Nam (Thông tư 8/2021/TT-BTC ngày 25/1/2021 - Chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam);

Các tiêu chuẩn của Chuẩn mực Kiểm toán nội bộ Quốc tế được ban hành bởi Hiệp hội kiểm toán nội bộ Hoa Kỳ (IIA) IPPF - International Professional Practices Framework:

https://www.theiia.org/globalassets/site/standards/globalinternalauditstandards_2024january9_printable.pdf

2. Phạm vi kiểm toán nội bộ

Đơn vị tư vấn sẽ tiến hành kiểm toán nội bộ các năm 2024, 2025, 2026 tại: Ban quản lý dự án Trung ương và các tỉnh/đơn vị thực hiện tuyển thầu kiểm tra thực địa tại tất cả các tỉnh thuộc địa bàn triển khai dự án.

3. Nội dung công việc thực hiện

Đơn vị tư vấn được yêu cầu thực hiện các công việc đảm bảo mục tiêu kiểm toán nội bộ nêu tại mục II và các công việc cụ thể (nhưng không giới hạn) sau:

- Xây dựng phương pháp kiểm toán nội bộ dựa trên đánh giá rủi ro i) tuân thủ với Chuẩn mực kiểm toán nội bộ quốc tế (IIA) và ii) phù hợp với chuẩn mực

kiểm toán nội bộ Việt Nam. Phương pháp này phải được triển khai dựa trên đánh giá cơ bản rủi ro và gian lận;

- Công ty kiểm toán sẽ xây dựng kế hoạch và chương trình kiểm toán nội bộ chi tiết, trình Ban Quản lý dự án phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, công ty sẽ tiến hành triển khai. Chương trình kiểm toán sẽ bao trùm các lĩnh vực sau:

- + Quy trình, thủ tục kê khai và hoàn thuế GTGT, số liệu hoàn thuế hợp lệ;
- + Quy trình kê khai và nộp thuế TNCN;
- + Quản lý các khoản tạm ứng và quyết toán;
- + Quản lý hợp đồng;
- + Quản lý thuốc, vật tư tiêu hao;
- + Quy trình mua sắm và đấu thầu;
- + Chi tiêu hợp lệ;
- + Thủ tục ghi nhận vào ngân sách (ghi thu/ghi chi);
- + Hệ thống quản lý kế toán và tài chính;
- + Quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và hệ thống quản trị;
- + Hướng dẫn cho dự án quy trình kiểm soát nội bộ.

4. Nhiệm vụ cụ thể

- Tiến hành kiểm toán nội bộ một lần cho 03 năm 2024, 2025 và 2026 và xác nhận các số liệu sau: (i) Số liệu hoàn thuế GTGT hợp lệ của năm 2024, 2025; 2026 (ii) Số liệu kê khai, nộp thuế TNCN năm 2024, 2025; (iii) Số liệu ghi thu/ghi chi ngân sách nhà nước năm 2024, 2025, 2026. Đề xuất kiến nghị điều chỉnh số liệu mà Ban QLDA đã kê khai, xác nhận, đối chiếu, lập báo cáo tài chính (nếu có) kèm theo các bằng chứng cần thiết.

Khi tiến hành công việc kiểm toán đặc biệt chú ý những vấn đề sau:

1. Đảm bảo hệ thống kế toán và quản lý tài chính là có thể tin cậy và hiệu quả trong việc thiết kế và đánh giá mức độ những vấn đề của họ đang có;

2. Kiểm tra tính hiệu quả, đầy đủ và ứng dụng các thủ tục kế toán, tài chính và hoạt động kiểm soát và do vậy đảm bảo tính chính xác của sổ sách kế toán, các khoản kê khai hoàn thuế, nộp thuế, thanh quyết toán với các đơn vị thực hiện tuyến dưới;

3. Xác minh hệ thống kiểm tra nội bộ có hiệu quả trong việc thiết kế và hoạt động nhằm đảm bảo phòng chống và phát hiện sớm các hành động tham ô, gian lận, biển thủ và áp dụng sai;

4. Phát hiện các bộ phận không hiệu quả trọng yếu đang tồn tại trong hệ thống và đề xuất các biện pháp khắc phục cần thiết;

5. Xác nhận các quyết định là phù hợp với quy định tài chính và tuân thủ với các yêu cầu của Chính phủ và các quy định có liên quan;

6. Xác nhận rằng các thủ tục mua sắm được tuân thủ và chuẩn bị phù hợp với công việc, hàng hóa và dịch vụ;

7. Kiểm tra và xác nhận tất cả các khoản chi phí được tài trợ bởi Bộ Y tế và Quỹ toàn cầu, bao gồm mua sắm hàng hóa và dịch vụ, có đầy đủ chứng từ hợp lý hợp lệ và được thực hiện theo các nguyên tắc của Chính phủ Việt nam và các thỏa thuận tài chính liên quan;

8. Xác minh tất cả hàng hóa được mua về và xuất ra các chứng từ hợp lệ (Phiếu nhận/giao/xuất hàng, phiếu thu) và được ghi nhận vào sổ/thẻ kho và sổ dư được ghi nhận chính xác. Nếu cần thiết, tiến hành kiểm kê tài sản và hàng tồn kho khác do MoH/QTC tài trợ;

9. Xác nhận các ủy quyền của Ban QLDA Trung ương cho các đơn vị thực hiện nhằm đảm bảo chi phí phát sinh cho Dự án được thực hiện đúng mục đích, đúng quy định. Để thực hiện được điều này, kiểm toán viên nên đến và làm việc trực tiếp tại các tỉnh và tiến hành kiểm toán/kiểm tra phù hợp và cần thiết cho mục đích Kiểm toán;

10. Kiểm tra và xác nhận số liệu đảm bảo đúng quy định về hoàn thuế GTGT, kê khai, nộp thuế TNCN hàng quý của toàn bộ dự án.

11. Đảm bảo đầy đủ hồ sơ liên quan đến các tài sản mua bởi Dự án, chi tiết bao gồm: giá trị tài sản, mô tả tài sản, vị trí tài sản và kiểm kê tài sản được thực hiện.

12. Đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả và kinh tế của các hoạt động của dự án phù hợp với mục tiêu của dự án.

- Hợp tác với kiểm toán độc lập của Nhà tài trợ và các đơn vị thanh tra/kiểm toán khác trong suốt quá trình kiểm toán nội bộ.

- Tư vấn phải hợp tác với Nhà tài trợ trong thời gian thực hiện hợp đồng.

- Chịu trách nhiệm giải trình các kết quả kiểm toán cho các bên có liên quan (khi được yêu cầu) trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng và cả sau khi đã kết thúc Hợp đồng.

5. Các yêu cầu khác

Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán nội bộ dự án theo các chuẩn mực tại khoản 1 Mục II đã được nêu ở trên với các nội dung, nhưng không giới hạn, theo chi tiết dưới đây:

5.1. Về quản lý chương trình/dự án

- Rà soát và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ của dự án đã được thiết lập để đảm bảo tuân thủ các quy định của nhà tài trợ và các quy định của Việt Nam liên quan đến pháp luật, chính sách, kế hoạch, thủ tục, chế độ quản lý tài chính, kế toán và quy định có thể có tác động đáng kể đến triển khai dự án.

- Rà soát và đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ hiện tại đảm bảo hệ thống được thiết kế và vận hành hiệu quả nhằm ngăn ngừa và phát hiện gian lận, chiếm dụng và sử dụng kinh phí, tài sản, vật tư, thuốc sai mục đích theo quy định của Nhà tài trợ và quy định của Việt Nam.

- Xác định những vấn đề không hiệu quả nổi bật trong hệ thống hiện hành; những thiếu sót, nguy cơ, cơ hội có thể phát sinh trong các quy trình tổ chức, quản lý rủi ro, hệ thống quản trị và kiểm soát của PR; đánh giá các lỗi/thiếu sót thường gặp để xác định nguyên nhân và đề xuất các giải pháp để ngăn chặn/giảm thiểu hoặc cải thiện;

- Kiểm toán nội bộ phải báo cáo về những hành động khắc phục đã được Dự án tiến hành dựa trên ý kiến của các kiểm toán độc lập trước đó cũng như của kiểm toán OIG (nếu có);

- Báo cáo các rủi ro đáng kể và các vấn đề kiểm soát bao gồm rủi ro gian lận, vấn đề quản trị và các vấn đề khác cần thiết hoặc theo yêu cầu của Ban Lãnh đạo Dự án. Xác minh và xác nhận sự tồn tại của các tài sản tài chính trong tất cả các quyết định và xác minh việc tuân thủ theo các quy định bắt buộc và Thỏa thuận viện trợ;

- Việc đánh giá môi trường kiểm soát và khuyến nghị cần thiết được đưa ra để đảm bảo PR sẽ hoàn thành sứ mệnh, mục đích và mục tiêu của mình, đồng thời cải thiện hiệu quả sử dụng kinh phí tài trợ và các nguồn lực bằng cách nhận biết và giải quyết sự thiếu hiệu quả, các nguy cơ và các trở ngại chính có thể cản trở PR đạt được những tác động tích cực hay tăng cường chất lượng đầu ra.

5.2 Hệ thống theo dõi - giám sát và hệ thống cung cấp các dịch vụ của Dự án

- Rà soát hệ thống thu thập dữ liệu báo cáo; hệ thống theo dõi và giám sát tình hình dịch; hệ thống cung cấp dịch vụ của dự án đến các đối tượng thụ hưởng;

- Đánh giá quy trình cung cấp các dịch vụ dự án, cũng như phân tích, đánh giá những khó khăn, thuận lợi và đề xuất những giải pháp đầu tư/cải thiện hệ thống để đảm bảo các đối tượng thụ hưởng của dự án tiếp cận dễ dàng hơn các dịch vụ dự án cung cấp;

- Những khó khăn và giải pháp/cải thiện hệ thống.

5.3 Hệ thống tài chính kế toán

- Đánh giá các hệ thống quản lý tài chính kế toán để đảm bảo các hệ thống đó có thiết kế đáng tin cậy và hiệu quả cũng như đánh giá phạm vi sử dụng chức năng;

- Đặc biệt cần chú ý tới việc quản lý các đơn vị thực hiện dự án từ giai đoạn giải ngân và thanh quyết toán các khoản tạm ứng đến việc đánh giá các tài liệu hỗ trợ cũng như các cơ chế giám sát bổ sung nếu cần. Cần xét đến các thách thức về năng lực, từ đó đánh giá hệ thống để xác định những điểm yếu và đưa các kiến nghị để cải thiện;

- Đánh giá công tác tiếp nhận vốn, rút vốn từ nhà tài trợ, đảm bảo số vốn tiếp nhận đầy đủ để chi trả kịp thời các kinh phí triển khai thực hiện các hoạt động của dự án; không để số dư tiền gửi lớn trong thời gian dài;

- Xem xét quy trình báo cáo trong hệ thống kế toán và đánh giá mức độ tự động hóa báo cáo của nhà tài trợ và báo cáo quản lý đồng thời đưa ra các khuyến nghị cải tiến bao gồm quản lý hàng tồn kho, bảng lương, lập ngân sách và công nợ phải trả/phải thu.

- Đánh giá công tác lập dự toán, giao dự toán, kế hoạch hoạt động, xác nhận chi phí hợp lệ; đối chiếu số liệu ngân hàng, kho bạc; các khoản tạm ứng, thanh toán hoàn ứng đảm bảo chính xác, đúng tiến độ, tuân thủ các quy định của nhà tài trợ và các quy định về pháp luật hiện hành;

- Rà soát và đánh giá các nguy cơ đối với các hoạt động phát sinh giao dịch bằng tiền mặt; Đảm bảo quy trình quản lý tiền được theo dõi hiệu quả, phản ánh chính xác tình hình thu, chi của Dự án, đồng thời, công tác quản lý công nợ và hoàn ứng kịp thời, hiệu quả; Đưa ra các đề xuất đảm bảo hạn chế tối đa các giao dịch tiền mặt phù hợp với các quy định của nhà tài trợ và tuân thủ theo quy định của chính phủ Việt Nam;

- Rà soát và đánh giá các quy trình quản lý đối với các nghĩa vụ về thuế của dự án, từ các thủ tục thanh quyết toán thuế TNCN, hoàn thuế và các nghĩa vụ về thuế của dự án khác để đảm bảo các thủ tục được xử lý nhanh chóng, chính xác, không phát sinh các nghĩa vụ về thuế (vd: quyết toán không kịp thời phát sinh phạt chậm nộp thuế ...), đảm bảo tuân thủ theo các quy định về quản lý Thuế;

- Rà soát toàn bộ chứng từ thanh toán cho các hoạt động của dự án, các khoản chi phí được tài trợ bởi Bộ Y tế /QTC, bao gồm cả mua sắm hàng hoá và dịch vụ; đảm bảo chứng từ kế toán đầy đủ, chính xác, đúng định mức phù hợp với yêu cầu của nhà tài trợ và tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách và các luật có liên quan khác;

- Kiểm tra tính hiệu quả, đầy đủ và ứng dụng các thủ tục kế toán, tài chính và hoạt động kiểm soát đảm bảo tính chính xác của sổ sách kế toán.

5.4 Công tác mua sắm đấu thầu và chuỗi cung ứng

- Rà soát và đánh giá tính tuân thủ các quy trình/thủ tục mua sắm đấu thầu trong nước và ngoài nước, đánh giá quy trình quản lý chuỗi cung ứng; đánh giá

các nguy cơ ảnh hưởng đến việc mua sắm đấu thầu, quản lý chuỗi cung ứng một cách hiệu quả và đưa ra các kiến nghị/đề xuất để nâng cao hiệu quả; đảm bảo tuân thủ các quy định của Nhà tài trợ và các quy định về pháp luật liên quan;

- Kiểm tra hạng mục mua sắm đấu thầu đã hoàn thành, các gói thầu đang thực hiện, sắp hoàn thành thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhằm đảm bảo tuân thủ theo quy định của Quỹ toàn cầu và quy định hiện hành của Việt Nam
- Đánh giá tính đầy đủ của các tài liệu chứng minh các giao dịch và đưa ra các khuyến nghị để cải thiện các điểm yếu còn tồn tại;

5.5 Công tác quản lý, sử dụng, thanh lý tài sản cố định

- Rà soát đầy đủ các hồ sơ lưu trữ đối với các thiết bị/vật tư y tế (bao gồm cả hàng viện trợ) và các tài sản khác của dự án, đảm bảo đầy đủ hồ sơ liên quan đến các tài sản mua bởi Dự án, chi tiết bao gồm: giá trị tài sản, mô tả tài sản, vị trí tài sản và kiểm kê tài sản được thực hiện theo quy định; đảm bảo các tài sản của dự án được phân bổ, quản lý và sử dụng hiệu quả cả ở cấp trung ương và địa phương (ghi tăng tài sản qua mỗi vòng dự án, bao gồm hoàn thiện các thủ tục sở hữu toàn dân, nếu có)
- Tiến hành xác minh tình trạng của các tài sản cố định tại trung ương và các địa phương (nếu có) để đảm bảo sự tồn tại của các tài sản đó và đánh giá về điều kiện sử dụng và bảo dưỡng tài sản;
- Đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao công tác phân bổ, quản lý và sử dụng tài sản/vật tư y tế.

5.6 Công tác quản lý, quyết toán hợp đồng với các đơn vị thực hiện

- Rà soát quy trình quản lý và thực hiện hợp đồng của dự án và đưa ra các đề xuất để đảm bảo sự phối hợp giữa các bên có liên quan được hiệu quả, hàng hóa/vật tư được phân phối nhanh chóng.

IV. LỊCH TRÌNH TRIỂN KHAI VÀ NỘP BÁO CÁO

Nội dung	Số lượng	Thời gian nộp báo cáo
Báo cáo khảo sát, kế hoạch kiểm toán và chương trình kiểm toán chi tiết	05 bộ (05 bộ tiếng Anh và 05 bộ tiếng Việt)	Trong vòng 10 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
Các loại Biên bản, Báo cáo phải nộp, kết cấu của các Biên bản, báo cáo	05 bộ (05 bộ tiếng Anh và 05 bộ tiếng Việt)	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Nội dung	Số lượng	Thời gian nộp báo cáo
Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024, 2025, 2026 và Báo cáo tổng hợp cuối cùng	05 bộ (05 bộ tiếng Anh và 05 bộ tiếng Việt)	- Dự thảo báo cáo: phải nộp trước ngày 30/11/2026. - Báo cáo hoàn thiện: phải nộp trước ngày 31/12/2026

Ngoài ra, đơn vị tư vấn có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư (Ban QLDA TW) chuẩn bị tài liệu và tham gia đào tạo (cung cấp giảng viên) tổ chức các khóa tập huấn hướng dẫn thực hiện công tác kiểm toán nội bộ nếu được Ban QLDA Trung ương yêu cầu.

V. YÊU CẦU ĐỐI VỚI TƯ VẤN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

1. Đối với công ty/hãng kiểm toán:

- Công ty kiểm toán phải là (i) một công ty kiểm toán trong nước thuộc danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (cập nhật đến thời điểm gần nhất) được Bộ Tài chính đăng tải công khai trên <https://www.mof.gov.vn/bo-tai-chinh/cong-khai-danh-sach-kiem-toan-vien-hanh-nghe-va-doanh-nghiep-kiem-toan/danh-sach-doanh-nghiep-kiem-toan-du-dieu-kien-kinh-doanh-dich-vu-kiem-toan-cap-nhat-den-ngay-0872025> và (ii) có tên trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện thực hiện kiểm toán hàng năm được WB/ADB chấp thuận (kèm theo các tài liệu minh chứng về việc đáp ứng yêu cầu này). Danh sách các công ty đáp ứng yêu cầu của WB/ADB có thể tham khảo tại trang của VACPA, Trang tin điện tử Hội kiểm toán viên hành nghề Việt Nam, chi tiết tại: <https://vacpa.org.vn/vi/danh-sach-cong-ty-kiem-toan-duoc-adb-va-wb-chap-thuan-kiem-toan-cac-du-an-3442.htm>.

- Có tối thiểu 02 Hợp đồng kiểm toán nội bộ đã hoàn thành trong 5 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu

- Có tối thiểu 01 Hợp đồng kiểm toán nội bộ về dự án y tế đã hoàn thành hoặc đang triển khai trong 03 năm gần đây tính đến thời điểm đóng thầu với phạm vi triển khai trên 10 tỉnh dự án.

2. Yêu cầu về nhân sự

Đoàn kiểm toán phải có tối thiểu 13 thành viên, gồm Lãnh đạo/Trưởng đoàn và có 04 nhóm kiểm toán, mỗi nhóm gồm 3 thành viên. Cụ thể như sau:

- Lãnh đạo/Cán bộ quản lý
- + Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế, tài chính/kế toán hoặc các chuyên ngành có liên quan;
- + Có tối thiểu 15 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kiểm toán, trong đó có 10 năm kinh nghiệm về kiểm toán nội bộ;

+ Có chứng chỉ kiểm toán viên và có tên trong danh sách KTV hành nghề đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán được Bộ Tài chính cập nhật, công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính (<https://mof.gov.vn/bo-tai-chinh/cong-khai-danh-sach-kiem-toan-vien-hanh-nghe-va-doanh-nghiep-kiem-toan/danh-sach-kiem-toan-vien-hanh-nghe-da-duoc-cap-giay-chung-nhan-dang-ky-hanh-nghe-kiem-toan-cap-nhat-den-ngay-0872025>) tính đến thời điểm đóng thầu;

+ Ưu tiên có chứng chỉ kiểm toán nội bộ

+ Ưu tiên có chứng chỉ kiểm soát được quốc tế công nhận (ACCA, CPA, CA hoặc tương đương);

- Trưởng nhóm kiểm toán 04 người/04 nhóm (01 người/nhóm)

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế, tài chính/kế toán hoặc các chuyên ngành có liên quan;

+ Có tối thiểu 7 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kiểm toán nội bộ;

+ Có chứng chỉ kiểm toán viên và có tên trong danh sách KTV hành nghề đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán được Bộ Tài chính cập nhật, công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính (<https://mof.gov.vn/bo-tai-chinh/cong-khai-danh-sach-kiem-toan-vien-hanh-nghe-va-doanh-nghiep-kiem-toan/danh-sach-kiem-toan-vien-hanh-nghe-da-duoc-cap-giay-chung-nhan-dang-ky-hanh-nghe-kiem-toan-cap-nhat-den-ngay-0872025>) tính đến thời điểm đóng thầu;

+ Ưu tiên có chứng chỉ kiểm soát được quốc tế công nhận (ACCA, CPA, CA hoặc tương đương);

- Các kiểm toán viên (tối thiểu 08 người):

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kinh tế, tài chính/kế toán hoặc các chuyên ngành có liên quan,

+ Có tối thiểu 3 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực kiểm toán nội bộ;

+ Ưu tiên đã có kinh nghiệm kiểm toán tại các dự án có chi tiêu nguồn vốn viện trợ tính chất chi thường xuyên.

- Cán bộ quản lý hoặc trưởng nhóm kiểm toán thông thạo tiếng Anh và các cán bộ khác phải có trình độ tiếng Anh đáp ứng yêu cầu công việc.